



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA NGHỆ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: Nghiệp vụ biên kịch 2
(Screenwriting profession 2)
- Mã học phần: CTE426
- Số tín chỉ: 2 (1/1/2)
- Cấp đào tạo: Đại học
- Loại học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: không
- Đơn vị phụ trách: Khoa Nghệ thuật
- Số giờ tín chỉ: 15 tiết, trong đó:
- Lý thuyết: 15 tiết (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
- Thực hành: 30 (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
- Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
- Đồ án/ Khóa luận 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Giảng viên 1:
- Họ và tên: Nguyễn Việt Đức
- Chức danh, học vị: Giảng viên, P.GS, Tiến sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Nghệ thuật - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0987660199
- Email: vietducms@gmail.com

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Huỳnh Thị Mai Trinh
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Tiến Sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa XHTT - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0918807812
- Email: Trinhhtm@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần nghiệp vụ biên kịch tập trung vào việc hiểu và áp dụng các nguyên tắc cơ bản của việc viết kịch bản. Sinh viên sẽ học cách phát triển nhân vật, xây dựng cấu trúc câu chuyện, và tạo ra diễn biến cốt truyện hấp dẫn. Ngoài ra, họ cũng sẽ nghiên cứu về

các phong cách biên kịch khác nhau và áp dụng kiến thức này vào việc sáng tạo nội dung phim.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho người học những kiến thức chung về cách xây dựng cấu trúc câu chuyện, phát triển nhân vật, tạo ra đối thoại độc đáo và phát triển ý tưởng sáng tạo. Sinh viên cũng sẽ học về các phong cách viết kịch bản khác nhau và quy trình sản xuất phim từ ý tưởng ban đầu đến bản kịch cuối cùng.

- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về cấu trúc câu chuyện, phát triển nhân vật, xây dựng diễn biến cốt truyện, và kỹ năng viết kịch bản. Sinh viên sẽ học cách tạo ra những câu chuyện sâu sắc, hấp dẫn và có ý nghĩa, đồng thời hiểu về quy trình sản xuất phim và vai trò quan trọng của biên kịch trong ngành công nghiệp điện ảnh.

- Cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về cách xây dựng cấu trúc câu chuyện, phát triển nhân vật, tạo ra đoạn dialog hấp dẫn và thú vị, cũng như kỹ năng phân tích và đánh giá các tác phẩm văn học và điện ảnh.

- Trang bị kiến thức về cấu trúc câu chuyện, phát triển nhân vật, xây dựng thế giới trong tác phẩm và kỹ năng viết kịch bản. Sinh viên sẽ học cách tạo ra các nhân vật độc đáo, phát triển câu chuyện có tính logic và sức lôi cuốn, và thể hiện ý tưởng sáng tạo qua văn bản.

- Phát triển kỹ năng phân tích, lập luận, và thuyết trình hiệu quả.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Nhận biết, mô tả và giải thích được các yếu tố cấu thành kịch bản điện ảnh (bao gồm: tuyến nhân vật chính – phụ, mục tiêu nhân vật, mâu thuẫn nội tại và ngoại tại, xung đột chính, cao trào và kết thúc). Hiểu vai trò của từng yếu tố trong việc xây dựng cấu trúc lớn hơn
CLO2	Phân tích, so sánh và nhận diện được các thể loại kịch bản điện ảnh – truyền hình phổ biến (chính kịch, hài, hành động, giật gân, giả tưởng...) và các đặc trưng cốt lõi (như mô típ, cấu trúc, tuyến nhân vật, không gian, nhịp điệu câu chuyện) của từng thể loại.
Kỹ năng	
CLO3	Phát triển, triển khai ý tưởng thành đề cương kịch bản phim ngắn (3–15 phút) phù hợp với yêu cầu thể loại, đề tài, khán giả mục tiêu; biết xây dựng bố cục sơ bộ và xác định điểm ngoặt của từng hồi
CLO4	Viết hoàn chỉnh kịch bản phim ngắn có cấu trúc ba hồi, nhân vật có chiều sâu, đối thoại hợp lý, hành động nhất quán; đảm bảo nhịp điệu câu chuyện và logic

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
	nội dung
CLO5	Phân tích phản hồi, đánh giá hạn chế, và chỉnh sửa kịch bản dựa trên nhận xét từ giảng viên, bạn học, hoặc nhóm sáng tạo, từ đó hoàn thiện sản phẩm cuối cùng.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO6	Lập kế hoạch cá nhân, quản lý thời gian viết kịch bản theo deadline lớp học hoặc dự án; tự đánh giá quá trình làm việc, tra cứu học liệu chuyên môn và chịu trách nhiệm cá nhân với sản phẩm mình đã xây dựng

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X										
CLO2	X		X						X		X	
CLO3				X			X					
CLO4					X	X						X
CLO5		X							X		X	
CLO6	X			X								

Ghi chú: *PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	Ôn tập cấu trúc và các yếu tố cốt lõi trong kịch bản	CLO2, CLO5
1.1	- Ôn tập cấu trúc ba hồi (setup – confrontation – resolution). - Vai trò và sự phát triển của nhân vật chính.	
1.2	- Thiết lập mục tiêu, động lực, xung đột nội tại và ngoại tại. - Tầm quan trọng của cao trào và kết thúc.	
Chương 2	Thể loại phim và đặc điểm kịch bản	CLO3, CLO4, CLO6
2.1	- Phân tích các thể loại phim phổ biến: tâm lý, hài, hành động, kinh dị, giả tưởng...	

2.2	- So sánh cấu trúc và mô típ đặc trưng giữa các thể loại.	
Chương 3	Phát triển ý tưởng và xây dựng đề cương kịch bản	CLO1, CLO3
3.1	- Tìm ý tưởng từ đời sống và các nguồn cảm hứng. - Phát triển ý tưởng thành đề cương kịch bản.	
3.2	- Xác định thông điệp, chủ đề chính và đối	
Chương 4	Viết kịch bản phim ngắn hoàn chỉnh (phần 1)	CLO1, CLO3, CLO4
4.1	- Viết phân cảnh chi tiết: mô tả hình ảnh, âm thanh, hành động. - Viết lời thoại tự nhiên và có chiều sâu.	
4.2	- Nhịp điệu trong diễn tiến câu chuyện.	
Chương 5	Viết kịch bản phim ngắn hoàn chỉnh (phần 2)	CLO2, CLO3, CLO5
5.1	Tiếp tục xây dựng các cảnh cao trào, giải quyết xung đột. - Hoàn thiện kịch bản theo tiêu chuẩn trình bày chuyên nghiệp.	
5.2	- Soát lỗi logic, chi tiết thừa, hoặc đoạn rườm rà.	
Chương 6	Đọc – phản biện – chỉnh sửa kịch bản	CLO4, CLO5, CLO6
6.1	- Kỹ năng nhận và phân tích phản hồi từ người khác. - Làm việc nhóm trong chỉnh sửa kịch bản.	
6.2	- Hướng dẫn viết lại (re-write) kịch bản: từ bản nháp đến bản hoàn chỉnh. - Tự đánh giá sản phẩm và trình bày trước lớp.	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	CLO2, CLO3, CLO5
	Người học: Trong phần thực hành cá nhân, người học sẽ phát triển ý tưởng kịch bản phim ngắn thông qua các bước: lựa chọn thể loại, xây dựng đề cương, phác họa nhân vật, viết phân cảnh chi tiết và lời thoại. Sinh viên được rèn luyện khả năng triển khai câu chuyện theo cấu trúc ba hồi, đồng thời thực hành viết kịch bản theo đúng định dạng chuyên nghiệp. Quá trình này giúp người học nâng cao kỹ năng tư duy logic, thể hiện sáng tạo và chủ động chỉnh sửa nội dung dựa trên phản hồi từ giảng viên	

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
	hoặc bạn học.	
6.2.2.	Bài tập nhóm	CLO4, CLO5, CLO6
	Hoạt động nhóm trong học phần tập trung vào việc xây dựng một kịch bản phim ngắn theo nhóm từ 3–5 người. Người học sẽ cùng nhau lên ý tưởng, phân chia nhiệm vụ viết từng phần kịch bản, trình bày đề cương và phản biện trước lớp. Quá trình này không chỉ giúp sinh viên luyện tập kỹ năng làm việc nhóm, phản hồi – chỉnh sửa kịch bản, mà còn rèn luyện tinh thần trách nhiệm, khả năng quản lý tiến độ và phối hợp trong môi trường làm việc mô phỏng thực tế ngành công nghệ điện ảnh – truyền hình.	-

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Chương 1: Ôn tập cấu trúc và các yếu tố cốt lõi trong kịch bản	2		5	5	12	
2	Chương 2: Thể loại phim và đặc điểm kịch bản	2		5	5	12	
3	Chương 3: Phát triển ý tưởng và xây dựng đề cương kịch bản	2		5	5	12	
4	Chương 4: Viết kịch bản phim ngắn hoàn chỉnh (phần 1)	2	1	5	5	13	
5	Chương 5: Viết kịch bản phim ngắn hoàn chỉnh (phần 2)	2	1	5	5	13	
6	Chương 6: Đọc – phản biện – chỉnh sửa kịch bản	2	1	5	5	13	
Tổng		12	3	30	30	75	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

- Thảo luận về cách xây dựng cấu trúc kịch bản, bao gồm phân cảnh, mạch truyện, và phát triển nhân vật.
- Tiểu luận về các phong cách viết kịch bản, từ viết theo cấu trúc truyền thống đến thể loại viết không tuân theo quy tắc.
- Thảo luận về cách tạo ra nhân vật độc đáo và đa chiều, bao gồm phát triển tính cách, mối quan hệ và cung cách diễn của nhân vật.

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Bài giảng lý thuyết
- Bài tập và dự án thực tế
- Phân tích và đánh giá tác phẩm

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Bài giảng lý thuyết	X			X		
Bài tập và dự án thực tế			X		X	X
Phân tích và đánh giá tác phẩm		X			X	

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Thuyết trình	X			X		
Làm việc nhóm				X	X	
Tự học, tự nghiên cứu		X	X			X

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.

- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*

- Điểm chuyên cần: 2/10, trọng số 8%.
- Điểm kiểm tra thường xuyên: 3/10, trọng số 12%.
- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 5/10, trọng số 20%.

2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: Bài tập lớn

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Quá trình	X				X	X
Bài tập lớn	X	X	X		X	

13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản trong 05 năm trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính

- Nguyễn Thị Minh Ngọc, Kỹ thuật viết kịch bản điện ảnh, NXB Sân khấu, 2021
- Trần Văn Hùng, Phân tích cấu trúc kịch bản phim, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020.
- Lê Thị Thu Hà, Thực hành viết kịch bản truyền hình, NXB Văn hóa – Văn nghệ, 2022.
- Phạm Quang Trung, Biên kịch và nghệ thuật kể chuyện, NXB Lao động, 2023.
- Đỗ Thị Lan, Kịch bản phim ngắn: Lý thuyết và thực tiễn, NXB Trẻ, 2024.

13.2 Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Văn An, Lý thuyết kịch bản điện ảnh hiện đại, NXB Sân khấu, 2021.
- Trần Thị Mai, Kỹ năng viết kịch bản truyền hình, NXB Thế giới, 2020.
- Lê Quốc Hùng, Phân tích phim và cấu trúc kịch bản, NXB Văn hóa – Thông tin, 2023.
- Nguyễn Thị Hồng, Thực hành viết kịch bản truyền hình, NXB Văn hóa – Văn nghệ, 2022.
- Phạm Văn Bình, Biên kịch và nghệ thuật kể chuyện, NXB Lao động, 2024.

TP.Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm

Hiệu trưởng
Duyệt

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)